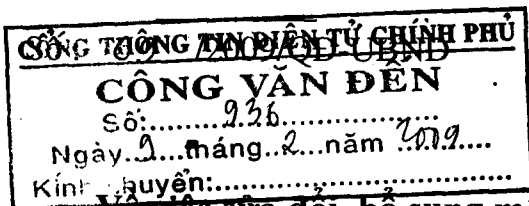


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do- Hạnh phúc



Vũng Tàu, ngày 02 tháng 02 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 35/2008/QĐ-UBND ngày 13.06.2008 về lập, quản lý, sử dụng Quỹ giải quyết việc làm địa phương tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03.12.2004;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-TTg ngày 23/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/04/2005 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý, điều hành vốn cho vay của Quỹ Quốc gia về việc làm (gọi là Quỹ cho vay giải quyết việc làm);

Căn cứ Thông tư số 73/2008/TT-BTC ngày 01/08/2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng Quỹ giải quyết việc làm địa phương và kinh phí quản lý Quỹ Quốc gia về việc làm;

Xét đề nghị của Giám đốc sở Tài chính tại công văn số 84/STC-NS ngày 14/01/2009 về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 35/2008/QĐ-UBND ngày 13/06/2008 của UBND Tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định 35/2008/QĐ-UBND ngày 13/06/2008 về lập, quản lý, sử dụng Quỹ giải quyết việc làm địa phương tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sau đây viết tắt là Quyết định số 35/2008/QĐ-UBND), cụ thể như sau:

1. Sửa đổi điều 4- chương II quy định ban hành kèm theo Quyết định số 35/2008/QĐ-UBND về quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm tại tỉnh BR-VT về phân phối và sử dụng số tiền lãi thực thu từ cho vay Quỹ việc làm địa phương như sau:

-Trích 50% để chi trả phí ủy thác cho hệ thống Ngân hàng Chính sách Xã hội để thực hiện công tác hướng dẫn người vay vốn xây dựng dự án, lập hồ sơ vay vốn, tổ chức thẩm định, giải ngân, thu hồi vốn, xử lý nợ, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện cho vay. Việc sử dụng phí ủy thác theo quy định của Ngân hàng chính sách Xã hội.

-Trích 20% để chi cho công tác lập kế hoạch cho vay và kế hoạch giải quyết việc làm; kiểm tra, giám sát, đánh giá chỉ tiêu tạo việc làm mới và các hoạt động cho vay vốn của Quỹ; tổng hợp, báo cáo kết quả cho vay và giải quyết việc làm; kế hoạch kiểm tra, giám sát; Sở Lao động-thương binh và xã hội quyết định phân phối cho các đơn vị. Nội dung chi và mức chi thực hiện tại khoản 2 quy định này, thay thế điều 5 mục II quy định tại quyết định 35/2008/QĐ-UBND ngày 13/06/2008 của UBND Tỉnh .

-Trích 30% lập Quỹ dự phòng rủi ro tại địa phương để bù đắp các khoản vốn vay từ Quỹ việc làm của Tỉnh bị tổn thất do nguyên nhân bất khả kháng được UBND Tỉnh quyết định xoá nợ và để bổ sung nguồn vốn cho Quỹ giải quyết việc làm địa phương theo Quyết định của Chủ tịch UBND Tỉnh, trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động-thương binh và xã hội, Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội Tỉnh và Sở Tài chính địa phương.

2. Sửa đổi điều 5- chương II của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 35/2008/QĐ-UBND ngày 13/06/2008 của UBND Tỉnh :

Các khoản phí được Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội Tỉnh trích, các đơn vị sử dụng phí được trích theo các nội dung chi như sau:

-Chi hội nghị tập huấn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết hoạt động cho vay giải quyết việc làm; kiểm tra, giám sát đánh giá chỉ tiêu tạo việc làm mới, các hoạt động cho vay vốn và tổng hợp, báo cáo kết quả cho vay. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 23/2007/TT-BTC ngày 21/03/2007 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 127/2007/TT-BTC ngày 31/10/2007 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2007/TT-BTC ngày 21/03/2007 và Thông tư số 57/2000/TT-BTC ngày 11/06/2007 của Bộ Tài chính.

-Chi mua sắm, sửa chữa tài sản phục vụ công tác quản lý Quỹ cho vay giải quyết việc làm.

-Chi khảo sát về cho vay giải quyết việc làm; hỗ trợ nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện chính sách, soạn thảo và ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện về cho vay giải quyết việc làm. Nội dung và mức chi thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

-Chi khen thưởng cho đơn vị - cá nhân (kể cả chủ dự án) có nhiều thành tích trong công tác quản lý cho vay, giải quyết việc làm. Mức chi tối đa đối với đơn vị là 400.000đ/năm, cá nhân là 200.000 đ/năm. Trường hợp có tỷ lệ nợ quá hạn thấp dưới mức 3%, vốn tồn đọng thấp mức dưới 5%, mức cho tối đa đối với đơn vị là 1.000.000 đ/năm, cá nhân là 500.000đ/năm.

-Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác cho vay giải quyết việc làm như:

+Văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, tuyên truyền; Mức chi căn cứ vào hoá đơn chứng từ chi tiêu hợp pháp.

+Làm ngoài giờ, chi khác : mức chi theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Việc lập dự toán, quyết toán và mức chi cho các nội dung nêu trên thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Sửa đổi điểm d- điều 6 – chương III Tổ chức thực hiện tại quy định ban hành kèm theo Quyết định 35/2008/QĐ-UBND ngày 13/06/2008 của UBND Tỉnh : Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội Tỉnh “...Sử dụng tỷ lệ được trích 50% trên số lãi thực thu theo đúng quy định”...

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các Sở : Tài chính, Lao động-thương binh và xã hội, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Tỉnh, Kế hoạch-đầu tư, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

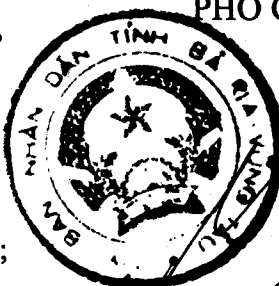
Nơi nhận :

- Như điều 3;
 - VP Chính phủ, Website Chính phủ; “b/c”
 - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản) “
 - Bộ Tài chính (Vụ pháp chế); “
 - Bộ Lao động-TBXH (Vụ Pháp chế); “
 - Ngân hàng chính sách xã hội VN; “
 - TTr.TU, TTr.HĐND Tỉnh; “
 - UBMTTQ Việt Nam Tỉnh và các đoàn thể;
 - Các Ban thuộc HĐND Tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Đài Phát thanh truyền hình Tỉnh,
 - Báo BR-VT;
 - Trung tâm Công báo Tỉnh;
 - Lưu : VT-TH.
- V3@ 16/01/2009

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thành Kỳ